

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2023**



## **I. Thông tin chung :**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 4103008950 do Sở Kế hoạch đầu tư Tp HCM cấp lần đầu ngày 02/01/2008 ( mã số doanh nghiệp số 0300401524 ), đăng ký thay đổi lần thứ 11 cấp ngày 14/5/2021.
- Vốn điều lệ : 441.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 441.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính : 7 Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, Tp HCM
- Số điện thoại : 028 38640800
- Số fax : 028 38645085
- Website : [www.viettien.com.vn](http://www.viettien.com.vn)
- Mã cổ phiếu : VGG

### **- Quá trình hình thành và phát triển :**

#### **\* Năm 1975 – 1985 :**

Tiền thân Tổng công ty CP may Việt Tiến là một xí nghiệp may tư nhân với tên gọi là Thái Bình Dương kỹ nghệ công ty, tên giao dịch là Pacific Enterprise. Xí nghiệp hoạt động với 65 máy may gia đình và khoảng 100 công nhân. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Nhà nước tiếp quản và quốc hữu hóa rồi giao cho Bộ Công nghiệp Nhẹ quản lý ( nay là Bộ Công Thương).

Tháng 11/1976 công ty được đổi tên thành Xí nghiệp may Việt Tiến với ý nghĩa Việt Nam tiến lên.

#### **\* Năm 1986 – 1995 :**

Năm 1986, đất nước chuyển mình, đổi mới toàn diện. Đặc biệt về kinh tế : chuyển từ mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang mô hình kinh tế hàng hóa nhiều thành phần; từ mô hình quản lý kinh tế theo cơ chế kế hoạch hoá tập trung sang mô hình quản lý kinh tế theo cơ chế thị trường.

Việt Tiến đã tận dụng nguồn lực sẵn có mở ra các liên doanh liên kết với địa phương nhằm giải quyết lao động cho địa phương và mở rộng quy mô, năng lực sản xuất tại Tp HCM và các tỉnh phía Nam ( Cần Thơ, Đồng Nai, Bến Tre, Tiền Giang ); liên doanh với đối tác nước ngoài thành lập các công ty cung cấp thiết bị, nguyên phụ liệu ngành may

Tháng 2/1990, Bộ Công nghiệp đã ra quyết định chuyển Việt Tiến từ Xí nghiệp lên thành Công ty May Việt Tiến, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng.

Năm 1995 sơ mi mang thương hiệu Việt Tiến bắt đầu thâm nhập thị trường nội địa. Đây là 1 cột mốc vàng son mở ra 1 bước ngoặt mới cho Việt Tiến. Sự khởi nguồn của những chiếc áo sơ mi mang thương hiệu “Việt Tiến” ngày ấy cùng với quá trình phát triển của nó đã tạo nên uy tín và danh tiếng cho Việt Tiến hôm nay.

#### **\* Năm 1996 – 2007 :**

Năm 1996 đánh dấu bước trưởng thành của một thương hiệu. Với nhiệm vụ cơ bản là củng cố nội lực để Hội nhập và phát triển, Việt Tiến đã kiện toàn công tác quản lý chính quy, chính xác và kịp thời. Cùng với sự cải tiến về máy móc là sự phát triển của con người. Lực lượng lao động so với thời kỳ trước có sự gia tăng mạnh.

Tiếp tục hình thành các công ty con, liên kết tại Tiền Giang, Ninh Thuận, Bình Thuận, Vĩnh Long, Đồng Nai nhằm mở rộng năng lực sản xuất, góp phần phát triển kinh tế và giải quyết lao động cho địa phương.

Giai đoạn Hội nhập và phát triển cũng là khởi đầu cho thời kỳ phát triển thương hiệu và kênh phân phối nội địa.



Năm 2007 Bộ Công nghiệp đã ra quyết định chuyển Việt Tiến từ Công ty lên thành Tổng Công ty

**\* Năm 2008 đến nay :**

Thực hiện Quyết định cổ phần hóa của Nhà Nước, Tháng 1/2008 Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần.

Giai đoạn này là một sự phát triển toàn diện về cả cơ sở vật chất, nhân lực... Tăng cường công tác quản trị, đầu tư mạnh vào cải thiện điều kiện và môi trường làm việc. Tái cấu trúc bộ máy phòng ban, xí nghiệp. Đầu tư mạnh mẽ vào việc sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng hiện đại và áp dụng công nghệ tiên tiến đặc biệt là công nghệ LEAN. Đây là công nghệ tạo nên sự đột phá về gia tăng năng suất lao động.

Củng cố và phát triển hệ thống các kênh phân phối. Đầu tư nâng cấp thương hiệu, mở thêm các cửa hàng, đại lý có quy mô lớn, thiết kế trang trí đẹp, hiện đại đa dạng chủng loại sản phẩm với nhiều dòng sản phẩm từ môi trường công sở đến môi trường thư giãn, năng động, dòng sản phẩm dành cho nữ, trẻ em.

Hiện tại, Việt Tiến đang có 5 thương hiệu, được đầu tư xây dựng chuyên nghiệp, phục vụ cho nhiều phân khúc thị trường khác nhau, cụ thể :

- Thương hiệu **Viettien** là sự chuẩn mực của thời trang công sở nam mang phong cách lịch sự, nghiêm túc, chinh chu với các sản phẩm như: Áo sơ mi, quần tây, quần kaki, veston, caravatte, dây thắt lưng, ví, ... Các sản phẩm Viettien thường được sử dụng ở những môi trường có tính chất giao tiếp cao như tại các hội nghị, hội thảo, văn phòng làm việc, tại các cơ quan, xí nghiệp, gặp gỡ đàm phán với đối tác khách hàng.

- **Viettien Smart Casual** là thương hiệu thời trang thông dụng (casual) dành cho nam giới sử dụng trong môi trường thư giãn như : làm việc, dạo phố, mua sắm, du lịch, thể thao... Đây là thương hiệu bổ sung phong cách tiện dụng, thoải mái cho thương hiệu Viettien với dòng sản phẩm bao gồm: Sơ mi, quần kaki, quần jeans, áo thun, quần thể thao, quần short, jacket, áo len, quần lót, quần đùi, áo thun lót, vớ....

- **San Sciaro** là thương hiệu thời trang nam cao cấp phong cách Ý, đẳng cấp Quốc tế, dành cho doanh nhân, nhà quản lý, nhà lãnh đạo, những người thành đạt, sành điệu... Dòng sản phẩm bao gồm : Sơ mi, quần âu, veston, quần kaki, áo thun, caravatte và phụ trang các loại.... San Sciaro tự hào góp phần vào sự thành công và kết nối sức mạnh cộng đồng doanh nhân Việt Nam.

- **Viettien Women** là thương hiệu thời trang nữ lịch sự, hiện đại và tinh tế. Đối tượng sử dụng là nữ giới tuổi từ 24 đến 40, sử dụng trong môi trường công sở, dạo phố, mua sắm, dạ hội... Dòng sản phẩm bao gồm: Đầm, váy, veston, quần áo thời trang các loại ...

- **Viettien Kids** : thương hiệu dành cho trẻ em từ 2 đến 11 tuổi với dòng sản phẩm thời trang áo thun T-shirt, polo, sơ mi, vest casual, quần short, quần dài, đầm, váy..., Viettien Kids mang đến cho các bé trai và bé gái những bộ trang phục năng động, thoải mái với kiểu dáng phong phú, các họa tiết, hình in theo sinh động, nhiều sắc màu tươi sáng bắt mắt, tính ứng dụng cao cho các bé vui chơi, đi tiệc,... giúp các bé luôn hồn nhiên và đáng yêu.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :**

- Ngành nghề SXKD chính : Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may các loại

- Địa bàn kinh doanh : Thị trường sản phẩm may của Tổng công ty bao gồm cả thị trường trong nước và quốc tế.

+ Thị trường xuất khẩu : Tổng Công ty chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, Mỹ, EU, và một số thị trường khác.

+ Thị trường nội địa : Sản phẩm của Tổng công ty được phân phối trên toàn quốc thông qua hệ thống kênh phân phối là các Cửa hàng Viettien House và hệ thống Đại lý.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### - Mô hình quản trị :

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan

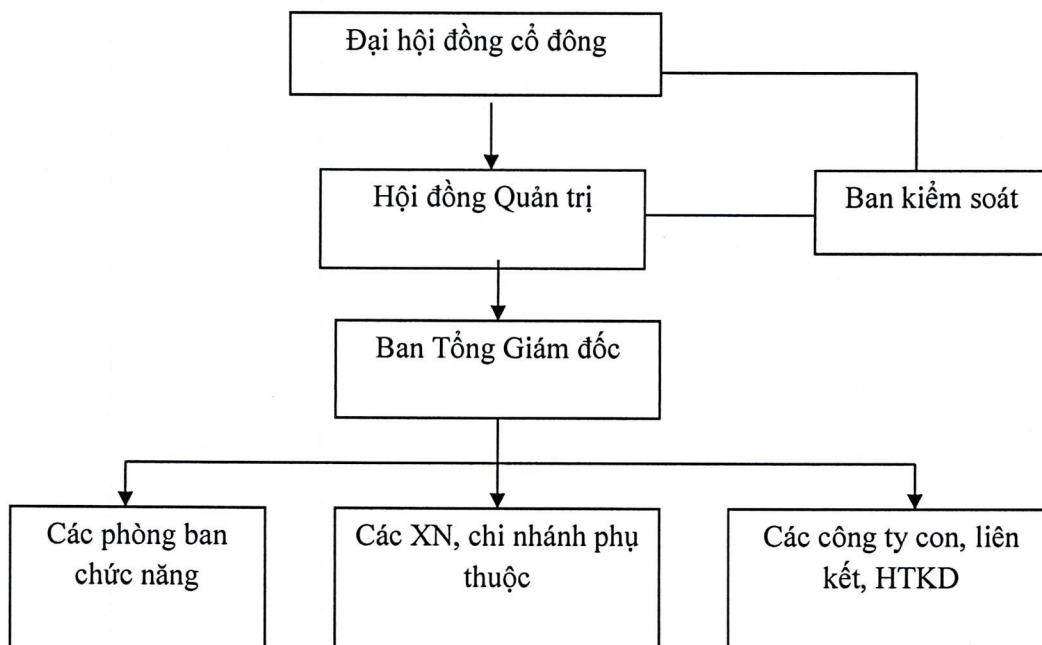
**Đại hội đồng cổ đông :** gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty

**Hội đồng quản trị :** là cơ quan chi đạo chiến lược và định hướng các mặt hoạt động của Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**Ban kiểm soát :** là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Tổng công ty.

**Ban Tổng Giám đốc :** là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

#### - Cơ cấu bộ máy quản lý





**Các công ty con, công ty liên kết :**

- Công ty TNHH May Nam Thiên  
Địa chỉ : KCN Tân Bình, quận Tân Phú, TP HCM  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 6.800.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 83,55%
- Công ty TNHH May Tiến Thuận  
Địa chỉ : Đường 16/4, phường Mỹ Bình, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 16.500.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 82,50%
- Công ty TNHH May Thuận Tiến  
Địa chỉ : KCN Phan Thiết, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 16.500.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 82,50%
- Công ty TNHH May Xuất Khẩu Việt Hồng  
Địa chỉ : 425B Nguyễn Đình Chiểu, Phường 8, Tp Bến Tre, tỉnh Bến Tre  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 2.500.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 66,78%
- Công ty Cổ phần May Việt Thịnh  
Địa chỉ : 58 Thoại Ngọc Hầu, P. Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Tp HCM  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 13.125.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 25,24%
- Công ty Cổ phần May Vĩnh Tiến  
Địa chỉ : 1A Hưng Đạo Vương, Phường 1, TX Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 5.850.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 26%
- Công ty TNHH Việt Khánh  
Địa chỉ : Ấp Hòa Phúc, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 10.000.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 40%

- Công ty Cổ phần May Việt Long Giang  
Địa chỉ : Quốc Lộ 91, khu vực Bình Hưng, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP Cần Thơ  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 5.000.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 25%
- Công ty Cổ phần May Việt Tân  
Địa chỉ : Ấp Mỹ Cần, xã Nhị Mỹ, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 1.399.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 34,98%
- Công ty Cổ phần May Công Tiến  
Địa chỉ : 27 Mạc Văn Thành, phường 3, TX Gò Công, tỉnh Tiền Giang  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 5.960.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 28,38%
- Công ty Cổ phần May Tây Đô  
Địa chỉ : 73 Mậu Thân, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 6.415.500.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 45,83%
- Công ty TNHH May Việt Long Hưng  
Địa chỉ : Ấp Hưng Thạnh, Xã Long Hưng, TX Gò Công, tỉnh Tiền Giang  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 8.000.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 40%
- Công ty Cổ phần Việt Hưng  
Địa chỉ : 206 Quốc lộ 22, P.Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tp HCM  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 17.500.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 35%
- Công ty Cổ phần May Tiền Tiến  
Địa chỉ : 234 Khu phố 6, Phường 9, TP.Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 17.647.200.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 33,3%
- Công ty Cổ phần Đồng Tiến  
Địa chỉ : KCN Amata, P. Long Bình, Tp Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD hàng may mặc  
Vốn điều lệ thực góp : 14.951.250.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 26,06%

- Công ty CP và ĐTPT Bình Thắng  
Địa chỉ : số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp HCM  
Lĩnh vực SXKD chính : Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng  
Vốn điều lệ thực góp : 10.088.400.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 31,53%
- Công ty TNHH LD SX nút nhựa Việt Thuận  
Địa chỉ : 104/4 Yên Thế, phường 2, Q.Tân Bình, Tp HCM  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD nút nhựa  
Vốn điều lệ thực góp : 2.371.195.263 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 40%
- Công ty CP NPL Dệt may Bình An  
Địa chỉ : Khu phố 1, phường Linh Trung, Tp Thủ Đức, TPHCM  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD NPL dệt may; gia công in, nhuộm vải  
Vốn điều lệ thực góp : 23.138.840.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 20,85%
- Công ty CP Việt Tiến Đông Á  
Địa chỉ : KCN Vinatex Tân Tạo, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai  
Lĩnh vực SXKD chính : Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, VP  
Vốn điều lệ thực góp : 15.000.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 25%
- Công ty TNHH Nhân Thời Gian Việt Tiến  
Địa chỉ : KCN dệt may Bình An, P Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương  
Lĩnh vực SXKD chính : SXKD nhẵn các loại  
Vốn điều lệ thực góp : 2.450.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 49%
- Công ty CP Cơ khí Thủ Đức  
Địa chỉ : 219 Lê Văn Chí, P.Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Tp HCM  
Lĩnh vực SXKD chính : Sản xuất gia công cơ khí  
Vốn điều lệ thực góp : 5.418.000.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 25,8%
- Công ty CP Tổng hợp Ninh Thuận  
Địa chỉ : số 02 đường 21/8, P. Mỹ Hương, Tp Phan Rang - Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận  
Lĩnh vực SXKD chính : KD xăng, dầu, gas, nhà hàng, khách sạn  
Vốn điều lệ thực góp : 3.675.977.500 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 34,98%
- Công ty TNHH Việt Thái Tech  
Địa chỉ : KCN dệt may Bình An, P Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương  
Lĩnh vực SXKD chính : In vải  
Vốn điều lệ thực góp : 2.823.750.000 đ  
Tỷ lệ lợi ích : 25%



#### **4. Định hướng phát triển**

##### **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Xây dựng Tổng công ty hướng tới hoạt động đa ngành nghề kinh doanh dịch vụ, lấy hoạt động may mặc làm chủ đạo; đa dạng thị trường, khách hàng, chủng loại mặt hàng cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa.
- Đạt hiệu quả sản xuất cao, liên tục cải thiện chất lượng quản lý, đổi mới công nghệ, chăm lo đời sống cho người lao động và có trách nhiệm với xã hội.

##### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Xây dựng Tổng Công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường các nước trong khu vực và thế giới.
- Kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với công nghệ sản xuất tự động hóa, tiên tiến, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng theo xu hướng xanh hóa hoạt động SXKD.
- Giảm dần sản xuất các đơn hàng gia công, tập trung sản xuất hàng FOB. Từng bước tiến đến các phương thức sản xuất bậc cao hơn trong chuỗi giá trị ngành may (ODM, OBM) vào thời điểm thích hợp.

##### **Mục tiêu phát triển bền vững**

- Cung cấp môi trường làm việc an toàn và lành mạnh với công nghệ tiên tiến và sự bền vững về môi trường.
- Tập trung chăm lo, đảm bảo đầy đủ việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, giữ khách hàng và thị trường để đảm bảo duy trì năng lực sản xuất.
- Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường, đảm bảo tiêu chuẩn môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Duy trì thực hiện công tác từ thiện xã hội

#### **5. Các rủi ro :**

##### **Rủi ro về biến động tình hình thế giới**

Trong những năm gần đây, bức tranh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động khó lường với các mối nguy hiểm hữu về chiến tranh, xung đột địa, chính trị, lạm phát cùng môi trường cạnh tranh gay gắt. Là doanh nghiệp có hoạt động chính trong lĩnh vực may mặc xuất khẩu nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cũng chịu nhiều ảnh hưởng bởi tình hình bất ổn của thế giới.

Bước sang năm 2024, nền kinh tế thế giới và Việt Nam được dự báo vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Các doanh nghiệp dệt may vẫn cần nhận thức rõ bài học của năm 2023, khi thị trường mới thay đổi liên tục, các nền kinh tế lớn trên thế giới cũng có thay đổi rất nhanh chóng. Vì thế, năm 2024 được xác định vẫn là năm thử thách đối với ngành dệt may trên chặng đường của sáng tạo, đổi mới.

##### **Rủi ro về lao động**

Đặc thù của ngành dệt may là có tính thâm dụng lao động cao. Để thu hút và đào tạo được nguồn nhân lực có tay nghề, giữ người lao động làm việc lâu dài với doanh nghiệp vẫn luôn là bài toán đặt ra cho Công ty, đặc biệt là trong bối cảnh sự cạnh tranh về lao động trong ngành diễn ra

ngày càng gay gắt. Chi phí lao động đang có xu hướng tăng trong khi đơn giá sản xuất lại có xu hướng giảm. Để đảm bảo được tính cạnh tranh đang là một thách thức đối với Công ty.

#### **Rủi ro về nguyên vật liệu**

Nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường, dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Điều này đòi hỏi Công ty phải có chính sách cung ứng, dự trữ nguyên vật liệu hợp lý nhằm giảm thiểu những rủi ro từ những bất ổn của giá cả nguyên vật liệu.

#### **Rủi ro về luật pháp**

Sự ổn định của hệ thống chính trị, luật pháp, chính sách ảnh hưởng rất lớn đến sự ổn định và khả năng phát triển của các ngành kinh tế nói chung và ngành Dệt may nói riêng. Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, các chính sách thuế, hải quan, và các đạo luật liên quan khác. Như vậy, bất kỳ sự thay đổi nào trong hệ thống các văn bản pháp luật cũng có thể tác động đến hoạt động của doanh nghiệp.

Ngoài ra, trong quá trình hội nhập, các doanh nghiệp dệt may còn phải đối mặt với các rào cản thương mại ngày càng gia tăng từ nhiều thị trường nhập khẩu lớn với những quy định mới mang tính bắt buộc, liên quan tới thẩm định quyền con người và môi trường trong chuỗi cung ứng, quy định thiết kế sinh thái, sản phẩm tái chế, xử lý chất thải dệt may...

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **a/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2023**

ĐVT : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng trưởng
Doanh thu thuần	8.464.718	8,605.952	1,67%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	218.652	230.895	5,6%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	177.266	191.148	7,8%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	174.069	191.208	9,8%

Doanh thu thuần năm 2023 đạt 8.605,9 tỷ đồng, tăng 1,67% so với năm 2022.

Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 230,89 tỷ đồng, tăng 5,6% so với kết quả năm 2022.

Đạt được kết quả trên là nhờ sự nỗ lực, quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên cùng sự chỉ đạo quyết liệt của Ban điều hành trong tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn.

#### **b/ Kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ so với kế hoạch :**

ĐVT : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% Thực hiện / Kế hoạch
Doanh thu thuần	8.030	8.605	107,2%
Lợi nhuận trước thuế	200	210,92	105,46%
Lợi nhuận sau thuế		175,74	



Năm 2023 Tổng Công ty đã nỗ lực hoàn thành và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần Công ty mẹ năm 2023 đạt 8.605 tỷ đồng, vượt 7,2% kế hoạch đề ra; lợi nhuận trước thuế đạt 210,92 tỷ đồng, vượt 5,46% kế hoạch.

## **2. Tổ chức và nhân Sự**

### **2.1 Danh sách Ban điều hành**

#### **a/ Trực tiếp điều hành tại Công ty mẹ**

- **Ông Bùi Văn Tiến**

Chức vụ : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

Năm sinh : 1964

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,47%

- **Ông Trần Minh Công**

Chức vụ : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc

Năm sinh : 1966

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,55%

- **Ông Phan Văn Kiệt**

Chức vụ : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc

Năm sinh : 1963

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 1,6%

- **Bà Nguyễn Trâm Anh**

Chức vụ : Kế toán trưởng

Năm sinh : 1967

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,6%

- **Bà Lê Thị Hồng Yến**

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1967

Trình độ chuyên môn : Đại Học Tổng hợp

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,14%

- **Ông Nguyễn Tuấn Phương**

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1973

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Quốc dân – Kinh tế phát triển

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,10%

- **Ông Ngô Thành Phát**

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1967

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,06%



- **Ông Nguyễn Ngọc Trung**

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1966

Trình độ chuyên môn : Cao đẳng Quản trị kinh doanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,07%

**b/ Điều hành tại các Công ty thành viên**

- **Ông Nguyễn Thanh Diệp**

Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

Năm sinh : 1965

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Thống kê

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,13%

- **Ông Ngô Văn Kha**

Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

Năm sinh : 1972

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Công nghệ may

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,08%

- **Ông Ngô Xuân Thuýn**

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1966

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Tài chính tín dụng

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,08%

- **Ông Nguyễn Văn Hoàng**

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1966

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Kinh tế thương nghiệp

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : không có

- **Ông Trần Văn Dũng**

Chức vụ : Giám Đốc Điều Hành

Năm sinh : 1973

Trình độ chuyên môn : Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : không có

**Những thay đổi Ban điều hành trong năm :**

- Ông Phạm Tuấn Kiên – Giám đốc điều hành – Miễn nhiệm tháng 4/2023

**2.2 Chính sách đối với người lao động :**

Số lượng cán bộ, nhân viên tại công ty mẹ : 4.490 người

Thu nhập bình quân của người lao động : 11,52 triệu đồng/người/ tháng.

- Người lao động được ký kết hợp đồng theo đúng quy định của Pháp luật.
- Công ty áp dụng chính sách tiền lương, thưởng, phúc lợi rõ ràng, công bằng.
- Người lao động được trả lương trực tiếp, đầy đủ và đúng thời hạn.
- Tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động.
- Trong năm, Công ty đảm bảo đầy đủ việc làm và thu nhập cho người lao động.

### 3. Tình hình đầu tư

Tổng giá trị đầu tư năm 2023 : 41,58 tỷ đồng.

- Mua sắm máy móc thiết bị theo kế hoạch 39,42 tỷ đồng
- Đầu tư góp thêm vốn theo chương trình tăng vốn của doanh nghiệp : 1,32 tỷ đồng
- Đầu tư khác 0,84 tỷ đồng

### 4. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính ( Báo cáo hợp nhất )

ĐVT : Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	5.691.061	4.960.638	-12,83%
Doanh thu thuần	8.464.718	8.605.952	1,67%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	215.779	216.933	0,53%
Lợi nhuận khác	2.873	13.962	
Lợi nhuận trước thuế	218.652	230.895	5,6%
Lợi nhuận sau thuế	177.266	191.148	7,8%

#### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,19	1,28
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,73	0,88
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,66	0,60
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,90	1,48
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho	6,2	5,5
+ Vòng quay tổng tài sản	1,7	1,6
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,09%	2,22%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	9,04%	9,54%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,11%	3,85%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,55%	2,52%

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 44.100.000 cổ phần
- Loại cổ phần : phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 441.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 44.100.000 cổ phần

### Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	SLCP	Tỷ lệ (%)
<b>1/ Phân theo tỷ lệ sở hữu</b>	<b>44.100.000</b>	<b>100 %</b>
- Cổ đông lớn	32.028.813	72,63 %
- Cổ đông nhỏ	12.071.187	27,37%
<b>2/ Phân theo Cổ đông tổ chức, cá nhân</b>	<b>44.100.000</b>	<b>100 %</b>
- Cổ đông tổ chức	36.490.726	82,75%
- Cổ đông cá nhân	7.609.274	17,25%
<b>3/ Phân theo trong nước, nước ngoài</b>	<b>44.100.000</b>	<b>100 %</b>
- Cổ đông trong nước	37.368.242	84,74%
- Cổ đông nước ngoài	6.731.758	15,26%
<b>4/ Phân theo Cổ đông nhà nước, khác</b>	<b>44.100.000</b>	<b>100 %</b>
- Cổ đông nhà nước		%
- Cổ đông khác	44.100.000	100 %

Công ty có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%.

### Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Thời điểm	Số cổ phần phát hành thêm	Giá trị phát hành thêm (triệu VNĐ)	VĐL sau khi phát hành (triệu VNĐ)	Phương thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận việc tăng vốn
01/2008			230.000	Vốn ban đầu sau khi cổ phần hóa	Bộ Công Thương
12/2011	5.000.000	50.000	280.000	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược	UBCKNN
03/2016	14.000.000	140.000	420.000	Chuyển đổi trái phiếu hành cổ phiếu (chuyển đổi 1.400.000 trái phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo giá chuyển đổi là 10.000 đồng/cổ phiếu)	UBCKNN
03/2017	2.100.000	21.000	441.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	UBCKNN

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : không

e) Các chứng khoán khác : không



## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **Tác động lên môi trường**

Tổng công ty thực hiện các biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính như sau :

- Thực hiện chương trình tiết kiệm điện , sử dụng năng lượng tái tạo điện mặt trời.
- Lắp đặt thay motor hiệu suất cao điều khiển bằng biến tần tại các máy may sản xuất để kiểm soát lượng điện năng tiêu thụ
- Trồng cây xanh trong khuôn viên nhằm tạo cảnh quan và giảm thiểu tác hại của khói bụi lên môi trường.
- Lắp đặt hệ thống làm mát, hệ thống quạt hút thông gió, lọc bụi trong nhà xưởng tạo môi trường làm việc thông thoáng cho công nhân
- Chuyển đổi sử dụng từ lò hơi sử dụng nhiên liệu dầu FO sang hình thức sử dụng lò hơi điện
- Phân loại rác tại nguồn, thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định của pháp luật không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

### **Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Nhằm giảm thiểu tối đa các tác động bất lợi tới môi trường, Công ty luôn chú trọng xây dựng và giám sát quy trình sản xuất, đưa tỷ lệ lỗi hỏng trong sản xuất xuống tối thiểu, tránh gây lãng phí.

Tìm kiếm và tăng cường sử dụng nguồn nguyên liệu thân thiện với môi trường.

### **Tiêu thụ năng lượng :**

- Năng lượng tiêu thụ : chủ yếu là tiêu thụ điện năng
  - Tổng công ty sử dụng điện lưới quốc gia
- Các biện pháp và chương trình tiết kiệm điện :
- Duy trì chương trình tiết kiệm điện như: hạn chế sử dụng các thiết bị điện khi không cần thiết; tắt các thiết bị điện khi không sử dụng, ...
  - Đào tạo nâng cao nhận thức về tiết kiệm năng lượng điện cho toàn thể người lao động.
  - Sử dụng bóng đèn Led thay cho bóng đèn huỳnh quang.
  - Bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị định kỳ giảm thiểu tiêu hao điện
  - Sử dụng các motor tiết kiệm điện thay cho motor cơ cũ, tăng hiệu suất làm việc cho máy và tiết kiệm năng lượng.
  - Đầu tư, phát triển các thiết bị quản lý sử dụng điện thông minh, thiết bị đo đếm kiểm soát sử dụng năng lượng điện thông minh.
  - Công ty đã đưa vào sử dụng năng lượng tái tạo điện mặt trời, ước tính đáp ứng khoảng 7% tổng lượng điện tiêu thụ trong sản xuất

### **Tiêu thụ nước**

- Nguồn cung cấp nước : Công ty sử dụng nước thủy cục
- Các biện pháp tiết kiệm nước :
- Kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, thay mới các thiết bị sử dụng nước định kỳ, tránh rò rỉ nước gây lãng phí.
  - Lắp đặt hệ thống rửa tay tự động, hệ thống xả nước tiết kiệm khu vực nhà vệ sinh
  - Đào tạo nâng cao nhận thức về tiết kiệm nước sạch cho toàn thể người lao động.

### **Về quản lý chất thải**

- Chất thải nguy hại và chất thải thông thường được phân định, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định của pháp luật không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Công ty có ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải theo quy định.
- Phân loại rác tại nguồn, phân tách rác thải không tái chế và tái chế.
- Thực hiện đào tạo, huấn luyện về phân loại rác thải tại nguồn, tiết giảm phát thải rác
- Tuyên truyền cho người lao động hạn chế sử dụng các vật dụng sử dụng một lần. Khuyến khích sử dụng các dụng cụ chuyên dụng có thể tái sử dụng. Thiết kế, tận dụng nguyên phụ liệu tối đa.

### **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Tổng Công ty luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường bằng cách giảm thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường tối đa (giảm thiểu sự tác động đối với khí thải, rác thải và nguyên vật liệu nguy hại và các rủi ro môi trường khác có liên quan). Trong năm Công ty không bị xử phạt vi phạm quy định về môi trường.

### **Chính sách liên quan đến người lao động**

Số lượng lao động tại công ty mẹ : 4.490 người.

Thu nhập bình quân của người lao động: 11,52 triệu đồng/người/ tháng.

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Cung cấp môi trường làm việc an toàn và lành mạnh với công nghệ tiên tiến và sự bền vững về môi trường.
- Cung cấp các điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh nhằm ngăn ngừa chấn thương và bệnh tật liên quan đến công việc.
- Loại trừ các mối nguy và giảm thiểu rủi ro về An toàn sức khỏe nghề nghiệp. Bảo vệ người lao động thuộc dạng đặc biệt, đảm bảo sẵn sàng ứng phó các trường hợp khẩn cấp.
- Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống của người lao động như tổ chức ăn cơm trưa cho người lao động, tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao để gia tăng sự đoàn kết gắn bó trong tập thể, đồng thời nâng cao đời sống tinh thần và trau dồi kinh nghiệm cho người lao động. Công Đoàn các cấp luôn quan tâm, hỗ trợ kịp thời những hoàn cảnh khó khăn, động viên, thăm hỏi người lao động khi ốm đau, bệnh tật.
- Áp dụng đúng và đầy đủ, duy trì thường xuyên, cải tiến liên tục hệ thống quản lý Trách nhiệm xã hội, An toàn sức khỏe và Môi trường
- Thực hiện đào tạo an toàn vệ sinh lao động hàng năm theo quy định của pháp luật.
- Tổng công ty áp dụng đúng và đầy đủ, duy trì thường xuyên, cải tiến liên tục hệ thống quản lý Trách nhiệm xã hội, Môi trường.

### **Hoạt động đào tạo người lao động**

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo nhằm bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý cũng như tay nghề của người lao động.



- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: 18 giờ/người/năm
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp :
  - Hướng dẫn người lao động sử dụng, vận hành các loại máy móc, thiết bị để phục vụ cho hoạt động sản xuất của Tổng Công ty.
  - Đào tạo định kỳ về quy trình, chính sách, thực hành về Nội quy lao động, thỏa ước LĐTT, tiền lương, phúc lợi, An toàn, sức khỏe, môi trường
  - Đào tạo chuyển giao thông tin xu hướng thời trang; Chương trình kỹ năng bán hàng; Đào tạo kỹ năng quản lý tổ trưởng, chuyên trưởng....
  - Tổ chức khóa học “ Tối ưu hóa hiệu quả trong quản lý đa kênh” cho đội ngũ cán bộ chủ chốt

**Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng. Tổng công ty đã có nhiều hoạt động đóng góp, hỗ trợ xây dựng, phát triển cộng đồng như: Hiến máu nhân đạo, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa-nhà tình thương; chương trình hỗ trợ gạo hàng năm cho Trung tâm điều dưỡng tâm thần ....

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ( hợp nhất )**

Năm 2023 mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ bất ổn chính trị, lạm phát trên toàn cầu, Ban Điều Hành và toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty đã quyết tâm, nỗ lực rất lớn để đạt được kết quả sau :

- Tổng doanh thu : 8.605,9 tỷ đồng, tăng 1,67% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế : 230,89 tỷ đồng, tăng 5,6% so với cùng kỳ.

Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2023 của Tổng Công ty : thị trường Nhật Bản: 24%, thị trường Mỹ: 25%, thị trường EU: 17% và các thị trường khác là 34%.

**2.Tình hình tài chính**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối
<b>A</b>	<b>Kết quả kinh doanh hợp nhất</b>					
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	8.464.718	8.605.952	141.234	101,67%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	218.652	230.895	12.243	105,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	177.266	191.148	13.882	107,8%
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Tr.đồng	174.069	191.208	17.139	109,8%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	3.096	3.486	390	112,6%



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối
<b>B</b>	<b>Tài sản và nguồn vốn</b>					
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>5.691.061</b>	<b>4.960.638</b>	<b>- 730.423</b>	<b>87,2%</b>
a	Tài sản ngắn hạn	“	4.404.612	3.724.543	- 680.069	84,6%
b	Tài sản dài hạn	“	1.286.449	1.236.094	-50.355	96,1%
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>5.691.061</b>	<b>4.960.638</b>	<b>- 730.423</b>	<b>87,2%</b>
a	Nợ phải trả	“	3.730.873	2.957.499	- 773.374	79,3%
	- <i>Nợ ngắn hạn</i>	“	<i>3.687.539</i>	<i>2.920.112</i>	<i>- 767.427</i>	<i>79,2%</i>
	- <i>Nợ dài hạn</i>	“	<i>43.334</i>	<i>37.387</i>	<i>-5.947</i>	<i>86,3%</i>
b	Vốn chủ sở hữu	“	1.960.188	2.003.138	42.950	102,2%
	- <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	“	<i>441.000</i>	<i>441.000</i>	-	<i>100,0%</i>

Tình hình tài chính tiếp tục được duy trì ổn định, kết cấu tài chính hợp lý. Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu đều ở mức an toàn.

Tại 31/12/2023 giá trị tổng tài sản hợp nhất là 4.960,6 tỷ đồng giảm 12,8% so với cuối năm 2022.

Tài sản ngắn hạn là 3.724,5 tỷ đồng giảm 15,4%, chủ yếu là giảm giá trị hàng tồn kho. Tuy hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn, Tổng công ty quản lý dòng tiền linh hoạt và an toàn, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh.

Tài sản dài hạn là 1.236 tỷ đồng giảm 3,9%, chủ yếu do trích khấu hao tài sản cố định.

Tổng Nợ phải trả là 2.957,5 tỷ đồng giảm 20,7%, chủ yếu là giảm nợ phải trả người bán. Tổng công ty duy trì chính sách thanh toán với nhà cung cấp hợp lý và chặt chẽ, phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2023 là 1,28 > 1 cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của doanh nghiệp an toàn.

Vốn chủ sở hữu 2.003 tỷ đồng tăng 2,2% chủ yếu do kết quả sản xuất kinh doanh đem lại.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tiếp tục nâng cao công tác cải tiến công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean cho các đơn vị trong toàn hệ thống với mục tiêu thúc đẩy tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục chương trình sắp xếp lại tổ chức, mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, xây dựng mô hình nhóm mặt hàng, đơn hàng để cùng nhau đồng hành, hỗ trợ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tái cấu trúc khu vực kinh doanh nội địa, Phòng Công nghệ tự động hoá, phòng Kho vận

- Đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, thiết bị tự động hóa, khoa học công nghệ 4.0 vào sản xuất.

- Đầu tư áp dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức, quản lý sản xuất và quản lý vật tư hàng hóa bằng các phần mềm GSD – Dòng chảy sản xuất.
- Nâng cao công tác kiểm soát quản lý chất lượng hàng hóa cho các đơn vị trong toàn hệ thống Tổng công ty.
- Tiếp tục triển khai công tác chuyển đổi số, ứng dụng các phần mềm quản lý
- Trong năm 2023, Tổng Công ty tiếp tục đưa ra nhiều chính sách để giữ ổn định lao động và tiếp tục đưa ra các giải pháp để tuyển dụng thêm lao động có tay nghề cho đủ với quy mô thiết kế của từng đơn vị,
- Sử dụng tối đa có hiệu quả thời gian làm thêm giờ theo đúng quy định
- Duy trì các cuộc đánh giá về hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống An toàn – Sức khỏe – Môi trường (ESH), an toàn PCCC, ...
- Chăm lo đời sống cho người lao động thông qua các chương trình hỗ trợ của Tổng Công ty và tổ chức Công đoàn
- Nghiêm túc thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững gắn liền với môi trường và cộng đồng

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :**

- Giữ ổn định lực lượng lao động, thị trường, khách hàng, bảo đảm việc làm cho người lao động
- Tìm kiếm thêm thị trường, khách hàng mới, mục tiêu là giữ ổn định sản xuất.
- Xây dựng phương án hoạt động của khu vực kinh doanh hàng nội địa để có hình thức kinh doanh mới trong năm 2024, mục tiêu giữ ổn định thị trường nội địa, giải phóng nhanh hàng tồn kho.
- Rà soát đánh giá lại toàn bộ hệ thống các cửa hàng, tạm dừng những cửa hàng hoạt động không có hiệu quả để di chuyển qua địa điểm khác.
- Áp dụng công nghệ RFID vào quản lý bán hàng và quản lý hàng tồn kho.
- Phát triển sản phẩm mới mang thương hiệu TT\_up; tăng cường bán hàng Online.
- Tiếp tục tăng cường đầu tư công nghệ mới, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải; sử dụng tối đa năng lượng tái tạo; đẩy mạnh sản xuất sản phẩm tái chế, sử dụng nguồn nguyên liệu xanh, sạch
- Thực hiện công tác chuyển đổi số, trong đó ưu tiên chuyển đổi số cho hoạt động cốt lõi, trên cơ sở nguồn lực hợp lý. Khai thác công nghệ AI trong ngành thời trang từ khâu bán lẻ trực tuyến và trong lĩnh vực thiết kế
- Tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng Công ty và các đơn vị thành viên, nghiên cứu đầu tư lĩnh vực kinh doanh ngành nghề mới bổ trợ cho ngành may, khai thác thị trường nội bộ, hệ thống chuỗi cung ứng.
- Tổ chức đánh giá lại toàn bộ mặt bằng, nhà xưởng, kho tàng trong toàn hệ thống, đề ra các giải pháp sử dụng có hiệu quả
- Chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo, tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng cho cán bộ quản lý; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao ý thức và kỷ luật người lao động
- Thực hiện các giải pháp từng bước tuyển dụng đủ lao động có tay nghề theo công suất thiết kế của các đơn vị trong toàn hệ thống.
- Nâng cao năng lực quản trị điều hành, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả, bền vững.



- Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong quản trị công ty :

- Tiếp tục tổ chức đánh giá lại khả năng tổ chức quản trị doanh nghiệp các đơn vị thành viên thông qua các tiêu chí: Khả năng lãnh đạo; sáng tạo sản phẩm; hiện đại hóa sản xuất; tính bền vững phát triển doanh nghiệp; công tác tổ chức sản xuất

- Tiếp tục chương trình sắp xếp, tái cấu trúc HĐQT, HĐQTV, Cơ quan điều hành các đơn vị trong toàn hệ thống và các đơn vị có vốn góp của Việt Tiến.

- Xây dựng lộ trình giao quyền chủ động cho một số đơn vị hoạt động độc lập.

- Tiếp tục phân công lại chức năng, nhiệm vụ của cơ quan điều hành hợp lý theo từng thời điểm.

- Thực hiện công tác quản lý điều hành, tổ chức sản xuất theo hướng chuyên môn hóa thông qua hệ thống chương trình phần mềm

- Tái cấu trúc, sắp xếp lại cơ cấu phòng ban nghiệp vụ cấp Tổng Công ty, các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực các cấp bằng nhiều hình thức. Tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao cho công tác quản trị, quản lý kỹ thuật, thiết kế, công nghệ mới, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; Nâng cao năng lực quản lý sản xuất, chuỗi giá trị...

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp luân chuyển cán bộ, đánh giá cán bộ đào tạo để đề bạt và giao nhiệm vụ.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra giám sát, đánh giá nội bộ các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống đáp ứng các yêu cầu đánh giá của các khách hàng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm kê định kỳ và theo từng chuyên đề tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản trị chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có ( do ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần)

## **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

### **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Tổng Công ty luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường bằng cách giảm thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường tối đa.

Môi trường làm việc của Công ty dựa theo các tiêu chuẩn và quy định của Pháp luật, đảm bảo không khí nơi làm việc và môi trường xung quanh đạt ngưỡng cho phép.

Công ty có hệ thống xử lý nước thải, nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra hệ thống thoát nước chung của thành phố.

Tổng công ty duy trì thực hiện chương trình tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng tái tạo điện mặt trời.

Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân viên công ty, không xả rác và tuân thủ việc thu gom rác thải đúng quy định

Tổng công ty giao cho Ban môi trường và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức và phổ biến các quy định về bảo vệ môi trường.



## **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Tổng công ty thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với trách nhiệm xã hội, an toàn sức khỏe và môi trường, đã áp dụng các biện pháp cụ thể để đảm bảo tuân thủ và thực thi chính sách này trong hoạt động hàng ngày của mình.

Đảm bảo việc làm cho người lao động, tiếp tục duy trì, thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, thu nhập cho người lao động.

Chăm lo đời sống cho người lao động thông qua các chương trình hỗ trợ của Tổng công ty và tổ chức Công đoàn hàng tháng.

Cung cấp môi trường làm việc an toàn và lành mạnh.

Các tiêu chuẩn, chương trình quốc tế Tổng công ty đã đạt được :

- Tiêu chuẩn Chất lượng ISO 9001:2015
- Tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội SA 8000:2014.
- Chương trình Better Work Việt Nam.
- Chương trình Tích hợp lao động xã hội (SLCP).
- Chương trình Môi trường Higg vFEM.
- Tiêu chuẩn về Tái chế toàn cầu GRS
- Tiêu chuẩn về Hàng lông vũ RDS
- Chương trình Đánh giá An ninh toàn cầu.

## **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Đánh giá về trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương là một phần quan trọng của Tổng công ty.

Tổng công ty đã thực hiện để tạo ra ảnh hưởng tích cực đối với cộng đồng như tạo việc làm, hỗ trợ giáo dục, y tế ...

Thường xuyên tham gia đóng góp từ thiện, hỗ trợ phát triển cộng đồng : Hiến máu nhân đạo, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, hỗ trợ gạo hàng năm cho Trung tâm điều dưỡng tâm thần....

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

#### **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023**

Năm 2023, những yếu tố bất ổn kinh tế và chính trị kéo theo lạm phát, suy thoái kinh tế toàn cầu đã đẩy nhu cầu hàng dệt may sụt giảm rất cao trên các thị trường xuất khẩu lớn như Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc ... và cả thị trường nội địa. Như các công ty trong ngành dệt may, Tổng Công ty đã phải ứng phó với rất nhiều khó khăn như: Nguồn hàng khan hiếm, đơn hàng nhỏ lẻ, kỹ thuật khó, đơn giá giảm, chi phí đầu vào và giá nhân công tăng, biến động lao động.... Với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành chủ động quyết liệt và linh hoạt của cơ quan điều hành và sự nỗ lực đồng lòng quyết tâm của tập thể CBCNV, Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tổng doanh thu công ty mẹ đạt: 8.605 tỷ đồng, vượt 7,2% kế hoạch, tăng 1,7% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế: 210,9 tỷ đồng, vượt 5,46% kế hoạch, tăng 0,8% so với cùng kỳ.
- Lao động bình quân: 4.490 người, giảm 1,6% so với cùng kỳ (giảm 74 người).
- Thu nhập bình quân : 11,52 triệu đồng/người/ tháng, tăng 0,2% so với cùng kỳ

### **Hoạt động liên quan đến môi trường, xã hội :**

- Phát triển bền vững là một trong những mục tiêu mà Tổng công ty hướng tới nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao từ khách hàng.
- Tổng Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định bảo vệ môi trường của Pháp luật.
- Duy trì thực hiện công tác từ thiện xã hội, hỗ trợ phát triển cộng đồng

### **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

- Công ty đã thực hiện đầy đủ và tuân thủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Pháp luật
- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán theo quy định, đảm bảo tính trung thực, công khai, kịp thời.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám Đốc được thực hiện một cách chặt chẽ, định kỳ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám Đốc trong năm 2023. Hội đồng quản trị tin tưởng vào năng lực lãnh đạo của các thành viên trong Ban Tổng Giám Đốc của Tổng Công ty.

Tại các cuộc họp, HĐQT đều yêu cầu Cơ quan điều hành báo cáo, phân tích, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính, nghiên cứu phát triển thị trường, nghiên cứu khoa học công nghệ chuyển đổi số và công tác kiểm soát nội bộ

Ban Tổng Giám Đốc đã tuân thủ, thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và định hướng của Hội đồng quản trị trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh; Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Xây dựng phương án hoạt động đa ngành nghề kinh doanh dịch vụ, lấy hoạt động may mặc làm chủ đạo. Xây dựng giải pháp đa dạng thị trường, khách hàng, chủng loại mặt hàng cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa.
- Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với công nghệ sản xuất tự động hóa, tiên tiến, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng.
- Tái cơ cấu, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Tổng Công ty, mục tiêu là đưa các hoạt động của Tổng Công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường các nước trong khu vực và thế giới. Đến thời điểm thích hợp sẽ tổ chức sản xuất các đơn hàng ODM và OBM.
- Giảm dần sản xuất các đơn hàng gia công, tập trung sản xuất các đơn hàng FOB.



- Định hướng chiến lược quy hoạch, tuyển dụng mới, đào tạo cán bộ quản lý điều hành, cán bộ thuộc diện Hội đồng quản trị quản lý
- Xây dựng định hướng chiến lược về công nghệ, quản trị số.
- Xây dựng định hướng chiến lược, giải pháp cho thị trường, sản phẩm nội địa
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, công nghệ tự động hóa, để giảm bớt áp lực về lao động, tăng năng suất lao động.
- Đánh giá lại năng lực của các đơn vị để có định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý.
- Sắp xếp lại mô hình tổ chức, bố trí nguồn cán bộ của Tổng Công ty tham gia vào HĐQT, HĐQT, cơ quan điều hành tại các đơn vị. Cơ quan điều hành làm phương án, trình HĐQT phê duyệt.
- Công tác thị trường: Cơ quan điều hành tiếp tục rà soát, đánh giá lại toàn diện thị trường, khách hàng, mặt hàng năm 2023 để đưa ra giải pháp thị trường, khách hàng, mặt hàng cho kế hoạch năm 2024. Tiếp tục tập trung vào 2 khách hàng lớn là Nike và Uniqlo. Tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu.
- Đối với thị trường nội địa: Cơ quan điều hành rà soát đánh giá lại toàn diện công tác kinh doanh hàng nội địa, cơ chế chiết khấu bán hàng, công tác giảm giá hàng tồn; Rà soát, đánh giá lại hệ thống cửa hàng Việt Tiến, đảm bảo hoạt động bán hàng có hiệu quả. Xây dựng chiến lược phát triển xuyên suốt, nâng cao vai trò của dòng sản phẩm cốt lõi của Việt Tiến. Xây dựng khát vọng đưa thương hiệu Việt Tiến ra thị trường các nước trong khu vực và thế giới.
- Tiếp tục xây dựng mô hình quản trị của Tổng Công ty theo phương pháp công nghệ mới để phát triển, tăng trưởng đồng bộ, toàn diện, xây dựng được tầm ảnh hưởng của Tổng công ty mẹ với các đơn vị thành viên trong hệ thống.
- Tiếp tục tiến hành tái cấu trúc nguồn vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị trong toàn hệ thống theo lộ trình.
- Thực hiện việc đầu tư, xây dựng Cửa hàng, Trung tâm Thương mại Việt Tiến tại Hà Nội.
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Độc lập	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	Độc lập	0,36%
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Thành viên	Độc lập	0,83%
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	Điều hành	0,47%
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	Điều hành	0,55%
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	Điều hành	1,60%



Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác :

**- Ông Vũ Đức Giang**

Chủ tịch HĐQT Tổng công ty May 10

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tex Giang

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Phương Đông

**- Ông Nguyễn Đình Trường**

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đồng Tiến.

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Việt Thịnh.

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Tiền Tiến.

Thành viên HĐQT Công ty CP dệt may 29-3.

**- Ông Bùi Văn Tiến**

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đồng Tiến.

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Việt Thịnh.

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Tiền Tiến.

**- Ông Trần Minh Công**

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đồng Tiến.

Thành viên HĐQT, Giám Đốc Công ty Cổ phần May Việt Thịnh.

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Tiền Tiến.

**- Ông Phan Văn Kiệt**

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May Tây Đô.

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Việt Hưng.

**Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm :**

HĐQT có 5 thành viên, gồm Chủ tịch và 04 thành viên. Chủ tịch HĐQT đã phân công, phân nhiệm cho các thành viên HĐQT, trong đó có 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nắm giữ các chức vụ Tổng Giám Đốc và Phó Tổng Giám Đốc.

Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ, việc chuẩn bị các tài liệu cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đã có sự nghiên cứu tài liệu trước và đóng góp tốt trong các buổi họp

Thực thi trách nhiệm của HĐQT trong năm 2023 HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp định kỳ để chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, phê duyệt các dự án đầu tư, công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông năm 2023 ...

Hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên. Nội dung các phiên họp được nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan điều hành tuân thủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị luôn theo sát hoạt động của Cơ quan điều hành, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Cơ quan điều hành

Chỉ đạo cơ quan điều hành sắp xếp, tái cấu trúc một số đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa hoạt động của đơn vị có hiệu quả hơn; tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý

HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 vào ngày 28/04/2023.

HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan điều hành; Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty năm 2023; Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022; bầu mới thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, bổ nhiệm cơ quan điều hành, Kế toán trưởng nhiệm kỳ 2023 – 2027.

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy vai trò độc lập trong việc đưa ra các ý kiến xây dựng và đánh giá khách quan đối với định hướng hoạt động của Công ty, công tác quản trị, công tác bảo vệ an toàn vốn của cổ đông.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã chủ động tự nghiên cứu, tìm hiểu các vấn đề về quản trị công ty.

Thù lao, lương, thưởng của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và người quản lý khác năm 2023 :

Chủ tịch HĐQT	1.116.000.000 đ
Thành viên 1 của HĐQT	990.000.000 đ
Thành viên 2 của HĐQT – Tổng Giám Đốc	2.160.177.790 đ
Thành viên 3 của HĐQT – Phó Tổng Giám Đốc	2.006.117.827 đ
Thành viên 4 của HĐQT – Phó Tổng Giám Đốc	2.037.465.327 đ
Các người quản lý khác	5.339.178.853 đ

## 2. Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng ban	0,08%	
2	Bà Trần Thị Thu Hằng	Thành viên	0 %	Ngày bắt đầu là thành viên BKS : 28/4/2023
3	Bà Trần Thị Ngọc Dung	Thành viên	0,02%	Ngày không còn là thành viên BKS : 28/4/2023
4	Ông Hồ Ngọc Huy	Thành viên	0,15%	

Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện lập kế hoạch kiểm soát và họp định kỳ theo đúng quy định của Quy chế. Năm 2023, Ban Kiểm Soát đã tổ chức 04 cuộc họp

Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 đã thông qua; Các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên liên quan.

Thẩm định các tài liệu và báo cáo năm 2022 về tình hình sản xuất kinh doanh của TGD, báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập Báo cáo về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.



